

Đắk Nông, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Bảng giá Dịch vụ - Quảng cáo năm 2023

GIÁM ĐỐC ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13 và các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quảng cáo;

Căn cứ Quyết định số 23/2004/QĐ-UBND, ngày 01/01/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thành lập Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 1987/QĐ-UBND, ngày 08/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 873/QĐ-UBND, ngày 13/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc phê duyệt Đề án kiện toàn, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông theo Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

Căn cứ cuộc họp ngày 30/12/2022 của Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức và Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bảng giá Dịch vụ - Quảng cáo năm 2023 của Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể thi hành kể từ ngày 01/01/2023. Các văn bản trước đây trái với nội dung Quyết định này đều hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Trưởng phòng Tổ chức và Hành chính, Trưởng các phòng chức năng, các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: 12

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc Đài;
- Lưu: VT, TCHC.



GIÁM ĐỐC

Hồ Văn Miền

BẢNG GIÁ DỊCH VỤ - QUẢNG CÁO NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số 151/QĐ-PTTH ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Nông)

T. Các hình thức dịch vụ, quảng cáo trên kênh truyền hình PTD
1. Quảng cáo TVC

ĐVT: đồng

	Thời Điểm Quảng Cáo	10 Giây	15 Giây	20 Giây	30 Giây
Trước 6h00	Trước Thời sự sáng	1.000.000	1.200.000	1.800.000	2.000.000
06h30-07h20	Trước, trong, sau phim	1.500.000	1.800.000	2.000.000	3.000.000
09h00-09h45	Trước, trong, sau phim	1.300.000	1.600.000	1.800.000	2.500.000
Trước 11h50	Trước Thời sự trưa	2.500.000	3.000.000	4.000.000	4.500.000
12h00-13h00	Trước, trong, sau phim	3.500.000	4.000.000	4.500.000	5.000.000
14h00-14h45	Trước, trong, sau phim	1.300.000	1.600.000	1.800.000	2.500.000
17h00-17h45	Trước, trong, sau phim	6.800.000	7.000.000	7.200.000	7.500.000
18h00-19h00	Trước thời sự TW	8.000.000	8.500.000	9.000.000	9.500.000
19h45'	Sau Thời sự TW, trước thời sự Đắk Nông	9.000.000	9.600.000	9.800.000	10.000.000
20h15'	Sau Thời sự Đắk Nông	8.000.000	8.600.000	9.000.000	10.000.000
21h00-21h45	Trước, sau phim tối	10.000.000	10.600.000	10.800.000	11.000.000
	Trong phim tối	10.800.000	11.000.000	11.300.000	11.500.000
23h15-24h00	Trước, sau phim tối	2.500.000	3.000.000	3.500.000	4.000.000
	Trong phim tối	3.500.000	4.000.000	4.500.000	5.000.000

Ghi chú:

- Giá 5 giây = 60% giá 10 giây
- Giá 45 giây = (giá 30 giây + giá 10 giây)
- Giá 60 giây = (giá 30 giây + giá 20 giây)

2. Giới thiệu, tư vấn mua sắm tiêu dùng (Viethome Shopping)

- Đơn giá 100.000 đồng/phút
- Khung giờ được chạy sóng: trước, sau phim 06h35; phim 09h00; phim 12h00, phim 14h00; phim 17h00.

3. Kết nối thương hiệu

- Giới thiệu thương hiệu, sản phẩm của đơn vị, doanh nghiệp (không quá 02 phút) lồng ghép trong các chương trình của PTD: 2.000.000đ-3.000.000 đồng

R

- Giới thiệu thương hiệu, sản phẩm của đơn vị, doanh nghiệp trong chương trình Kết nối thương hiệu thời lượng 05 – 07 phút: 5000.000đ - 10.000.000 đồng

4. Doanh nghiệp tự giới thiệu (Băng có sẵn): Là những chương trình có độ dài từ 02 phút trở lên giới thiệu sản phẩm từ nơi sản xuất đến tiêu thụ, về khả năng tài chính, quản lý... của doanh nghiệp ngoài tỉnh.

ĐVT: đồng

Khung giờ	Số tiền/phút	GHI CHÚ
5h30'-10h00'	700.000	
10h00'-15h00'	1.000.000	
15h00'-19h00'	1.300.000	
20h15'-22h30'	1.500.000	

5. Phóng sự băng có sẵn

Đơn giá: 1.000.000 đồng - 1.200.000 đồng/phút. Phát sóng lần tiếp theo giảm 50% theo bảng giá.

6. Thông tin kinh tế, chiêu sinh và thông tin khác

ĐVT: đồng

Khung giờ	Thời điểm Quảng cáo	Số tiền/phút
6h00' – 11h00'	Sau Thời sự, Phim Sáng...	800.000
12h00' – 16h00'	Sau Thời sự, Phim trưa....	900.000
17h00' – 18h00'	Sau Thời sự, Phim chiều	1.300.000
18h00 – 19h00	Trước Thời sự VTV	1.500.000
20h15'	Sau Thời sự PTD	1.800.000
21h00' – 23h30'	Trước và sau phim tối	2.000.000
Thông báo đấu thầu, chào hàng cạnh tranh		1.650.000
Hủy số đở/lần phát sóng		600.000
Nhắn tin, Mất giấy tờ, Tin buồn, Cảm tạ, Tìm người thân..		200.000

7. Thực hiện đưa tin thời sự, sản xuất các phóng sự, clip minh họa, trailer và các dịch vụ khác

- Tin: 5.000.000 - 10.000.000 đồng /tin không quá 60 giây
- Phóng sự phản ánh: 5.000.000 - 6.000.000 đồng/phút
- Phim tài liệu: 6.000.000 - 8.000.000 đồng/phút
- Trailer quảng bá: 3.000.000 đồng/phút
- Video tự giới thiệu: 5.000.000 – 10.000.000đồng/phút.
- Chạy chữ quảng bá trong các chương trình: 5.000.000đ/chương trình (Không quá 05 lần)
- Mc dẫn tại các chương trình hội nghị, hội thảo...: 1.000.000 đồng-3.000.000 đồng/chương trình tùy theo từng sự kiện.

- Video clip minh họa hội nghị, hội thảo, phóng sự (chưa kể phát sóng): 3.000.000 đồng/phút.

- Dịch thuật từ tiếng Việt sang tiếng M'Nông và ngược lại: 300.000 đồng/phút

- In sang chương trình: 200.000 đồng/đĩa gốc; Sao chép đĩa tiếp theo: 100.000 đồng/đĩa (trừ những chương trình ký hợp đồng).

8. Truyền hình trực tiếp và ghi hình, tiếp sóng các chương trình.

- Truyền hình trực tiếp: 30.000.000 - 90.000.000 đồng

- Truyền hình trực tiếp bằng xe Truyền hình mini lưu động: 2.000.000 - 15.000.000 đồng/sự kiện (tùy theo vị trí địa lý, mức độ phức tạp, thời gian của sự kiện)

- Ghi hình phát sóng: 20.000.000 - 50.000.000 đồng

- Tiếp sóng chương trình: 15.000.000 - 30.000.000 đồng

Ghi chú: Đơn giá tùy theo thời lượng và khung giờ phát sóng.

9. Thực hiện các chuyên mục, chuyên đề, bản tin

- Chuyên mục, chuyên đề truyền hình: 10.000.000 đồng - 20.000.000 đồng/chuyên mục, chuyên đề (thời lượng từ 10-15 phút).

- Tiêu mục hoặc bản tin truyền hình: 5.000.000 đồng - 10.000.000 đồng/tiêu mục, bản tin (thời lượng từ 3-7 phút).

10. Quảng cáo chạy chữ, panel dưới màn hình - trong phim và các chương trình giải trí.

ĐVT: đồng

Khung giờ	10 giây	20 giây	30 giây
5h30'-7h00'	300.000	450.000	600.000
10h00'-12h00'	500.000	750.000	1.000.000
17h00'-19h00'	1.000.000	1.300.000	1.700.000
20h15'-22h30'	1.200.000	1.500.000	2.000.000

II. Các hình thức quảng cáo, dịch vụ trên sóng phát thanh tần số 96,6Mhz

1. Quảng cáo

ĐVT: đồng

Thời gian	Thời điểm Quảng cáo	30 giây	60 giây	90 giây
5h30' - 7h00'	Sau chương trình Thời sự, Chuyên mục	800.000	1.000.000	1.200.000
10h45' - 11h00'	Sau chương trình Thời sự, Chuyên mục	700.000	900.000	1.100.000

15h00' - 15h30'	Sau chương trình Thời sự, Chuyên mục	500.000	700.000	900.000
17h30' - 18h00'	Sau chương trình Thời sự, Chuyên mục	800.000	1.000.000	1.200.000
20h15' - 21h15'	Quà tặng âm nhạc, Nhịp câu âm nhạc	600.000	800.000	1.000.000

2. Thực hiện đưa tin thời sự, sản xuất các phóng sự, chuyên đề chuyên mục và các dịch vụ khác

- Chuyên mục, chuyên đề: 4.000.000 đồng - 7.000.000 đồng/chuyên mục, chuyên đề (thời lượng từ 10-15 phút).

- Tiêu mục hoặc bản tin: 3.000.000 đồng - 5.000.000 đồng/tiêu mục, bản tin (thời lượng từ 3-5 phút).

- Tin: 1.000.000 - 2.000.000 đồng/tin

- Phóng sự phản ánh: 2.000.000 - 3.000.000 đồng/phút

- Trailer quảng bá, giới thiệu: 2.000.000 đồng/phút

- Thu âm (tùy theo thời lượng): 2.000.000 - 4.000.000 đồng/chương trình

- Thông báo chiêu sinh, tuyển dụng, bố cáo thành lập doanh nghiệp.....: 600.000 đồng/lần phát sóng

- Nhấn tin, Mất giấy tờ, Tin buồn, Cảm tạ, Tìm người thân.../lần phát: 200.000 đồng/lần phát sóng

III. Thông tin, quảng cáo trên các hạ tầng Digital:

1. Thông tin, quảng cáo trên trang Website

1.1. Quảng cáo trên trang chủ, tin tức, văn hoá, sự kiện....

STT	Hình thức quảng cáo	Kích thước	Đơn giá (VNĐ/tháng)
I	Trang chủ		
1	Banner bên phải	300 x 600 pixels	750.000
		150 x 300 pixels	400.000
		100 x 300 pixels	350.000
2	Banner giữa màn hình	1320 x 100 pixels	800.000
3	Clip bên phải	150 x 300 pixels	500.000
II	Trang trong (Trang chuyên đề)		
1	Banner bên phải	300 x 600 pixels	550.000
		150 x 300 pixels	250.000
		100 x 300 pixels	200.000

2	Banner giữa màn hình	1320 x 100 pixels	600.000
3	Clip bên phải	150 x 300 pixels	400.000

1.2. Đăng thông tin, thông báo, phóng sự, Video, clip...

STT	Nội dung	Đơn giá (VNĐ/10ngày)	Ghi chú
1	Thông tin, thông báo	300.000	
2	Phóng sự (bài viết và hình ảnh)	400.000	Phóng sự, bài viết có sẵn
3	Phóng sự (bằng video)	400.000	Chưa tính chi phí thực hiện video
4	Video, clip quảng cáo	400.000	Chưa tính chi phí thực hiện video, clip

Ghi chú:

- Thời gian tính 1 tháng = 30 ngày;
- Nếu đơn vị thực hiện Hợp đồng 06 tháng sẽ được khuyến mãi thêm 01 tháng, Hợp đồng 01 năm sẽ được khuyến mãi thêm 03 tháng.

2. Đăng thông tin, thông báo, quảng cáo trên Fanpage Truyền hình Đắc Nông:

- Đăng thông tin, thông báo, quảng cáo dưới dạng bài viết: 1.000.000 đồng/lần đăng (Ghim 07 ngày).
- Đăng thông tin, thông báo, quảng cáo, dưới dạng video, clip (có sẵn): 1.500.000 đồng/lần đăng (Ghim 07 ngày).
- Đăng phóng sự dưới dạng video (có sẵn): 3.000.000 đồng/lần đăng (Ghim 07 ngày).

3. Quảng cáo trên kênh Youtube Truyền hình Đắc Nông:

- TVC 15 giây: 1.500.000 đồng/lần.
- TVC 30 giây: 2.500.000 đồng/lần.
- TVC 60 giây: 3.000.000 đồng/lần.
- Đăng thông tin, thông báo dưới dạng video, clip (có sẵn): 1.500.000 đồng/lần đăng.
- Đăng phóng sự dưới dạng video (có sẵn): 3.000.000 - 4.000.000 đồng/lần đăng.

III. Quy định khác

1. Quy định chung

- Bảng giá chưa bao gồm thuế GTGT;
- Thời lượng 30 giây tính bằng 100 âm đọc quảng cáo, thông báo;
- Vị trí quảng cáo chạy chữ, logo trên truyền hình nằm trong khoảng 1/4 phía dưới màn hình và chiều cao bằng 1/8 màn hình;

2. Áp dụng đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện chủ trương Đồng hành cùng Doanh nghiệp, PTD có những chính sách ưu đãi như sau:

- Tư vấn miễn phí các hình thức tuyên truyền, quảng bá phù hợp.
- Hỗ trợ giảm giá từ 20% đến 40% các dịch vụ trên bảng giá.

3. Quy định trao đổi phim, chương trình giải trí

Giá trao đổi: 01 tập phim hoặc 01 chương trình giải trí = 01 spot QC 30 giây, khung phát sóng do Đài quyết định.

4. Miễn phí đối với các trường hợp

- Các thông tin của Tỉnh ủy, HẸND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Nhân tin tìm người bệnh tâm thần, trẻ lạc dưới 6 tuổi, người già trên 60 tuổi, các hoạt động nhân đạo, tìm tung tích nạn nhân;
- Tin buồn, cảm tạ của người mất là mẹ Việt Nam anh hùng, cán bộ lão thành Cách mạng, Đảng viên có huy hiệu 40 tuổi Đảng trở lên, Ủy viên BTV Tỉnh ủy;
- Những trường hợp khác không nằm trong quy định này do Giám đốc xem xét, quyết định.

5. Quy định về thủ tục pháp lý

- Các nội dung thông tin quảng cáo phải có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận chất lượng sản phẩm, giấy phép duyệt nội dung quảng cáo do các cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với các tổ chức, doanh nghiệp);
- Các nội dung quảng cáo phải đảm bảo tính văn hóa, nghệ thuật và phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam;
- Thông tin hành chính phải có dấu của đơn vị thông báo.

Ghi chú:

* Mức giá quy định tại Bảng giá này chỉ quy định mức cụ thể để thực hiện các dịch vụ thông tin quảng cáo, dịch vụ chuyên đề, chuyên mục, phóng sự... Giá trị của từng hợp đồng tùy thuộc vào sự thoả thuận của khách hàng và những người trực tiếp thực hiện như: kỹ xảo, chất lượng, nội dung, thời lượng, chất lượng tuyên truyền, nghệ thuật.

* Những trường hợp cụ thể không nằm trong quy định này, do Giám đốc xem xét quyết định.

Để thuận tiện cho việc hợp tác, xin vui lòng liên hệ:

Phòng Tổ chức và Hành chính

Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Đắk Nông

Địa chỉ: 82 đường 23/3, phường Nghĩa Đức, TP Gia Nghĩa, Đắk Nông.

Tel/ Fax: 02613 543.866, Mã số thuế: 6000452328

Web: www.truyenhinhdaknong.vn

~